|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH BẾN TRE**Số: 05/2017/NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bến Tre, ngày 18 tháng 7 năm 2017* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về định mức hỗ trợ vốn ngân sách Nhà nước thực hiện**

 **Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới**

 **tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

**KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;*

*Thực hiện Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;*

*Thực hiện Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;*

*Xét Tờ trình số 2555/TTr-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xin thông qua Nghị quyết về định mức hỗ trợ vốn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bến Tre giai đoạn 2010-2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp*.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua định mức hỗ trợ vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020 như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung đầu tư** | **Tỷ lệ mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cấp tỉnh/tổng mức đầu tư (%)** |
| **I** | **Quy hoạch xây dựng nông thôn mới cấp xã** | 100 |
| **II** | **Đào tạo kiến thức về nông thôn mới cho cán bộ các cấp và hợp tác xã** | 100 |
| **III** | **Phát triển mô hình sản xuất và dịch vụ** | Thực hiện theo quy định hiện hành |
| **IV** | **Đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội** |  |
| 1 | Trường học | 100 |
| 2 | Trạm y tế  | 100 |
| 3 | Trụ sở Ủy ban nhân dân xã; nhà văn hóa xã hoặc hội trường đa năng | 80 |
| 4 | Nhà văn hóa ấp | 30 |
| 5 | Đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện | 90 |
| 6 | Đường trục ấp, liên ấp | 70 |
| 7 | Đường ngõ, xóm | 30 |
| 8 | Đường vào khu sản xuất nông nghiệp, thủy sản, tiểu thủ công nghiệp tập trung | 80 |
| 9 | Cống, đê bao khu vực | 90 |
| 10 | Kênh mương nội đồng | 90 |
| 11 | Nước sạch nông thôn | 90 |

Giao Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định mức hỗ trợ từ ngân sách huyện đối với tỷ lệ phần trăm phần còn lại cho từng nội dung, công việc cụ thể thuộc nhiệm vụ chi ngân sách huyện, bảo đảm phù hợp với thực tế và yêu cầu hỗ trợ của từng địa phương.

**Điều 2.** **Phạm vi áp dụng**

1. Mức hỗ trợ tại Nghị quyết này được thực hiện riêng cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020.

2. Các dự án thuộc các chương trình mục tiêu, chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu khác thực hiện theo quy định của các chương trình, dự án được phê duyệt.

­­**Điều 3**. **Xử lý chuyển tiếp**

1. Đối với các công trình, dự án xây dựng nông thôn mới đã được phân bổ vốn theo quy định tại Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh, thì tiếp tục thực hiện việc phân bổ vốn theo các quy định tại Nghị quyết 26/2014/NQ-HĐND.

2. Đối với công trình, dự án xây dựng nông thôn mới chưa được phân bổ vốn đầu tư thì thực hiện việc phân bổ vốn đầu tư theo quy định của Nghị quyết này.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hoá nội dung hỗ trợ, nguồn vốn hỗ trợ đầu tư cho từng mục tiêu, lĩnh vực; đồng thời, tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện nếu có các phát sinh không phù hợp, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về định mức hỗ trợ vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bến Tre giai đoạn 2010-2020.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa IX, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 28 tháng 7 năm 2017./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH****Võ Thành Hạo** |